

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM
Số: 18/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Hà, ngày 07 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 (Thụ lý cũ: 106/2017/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017), giữa: Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tường V. Địa chỉ: Thôn 3, xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Và bị đơn: Anh Bùi Văn Nam. Địa chỉ: Thôn 1A, xã L, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tường V và anh Bùi Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Tường V và anh Bùi Văn N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai đương sự xác nhận vợ chồng có một con chung và thỏa thuận như sau:

Giao cháu Bùi Thị Yến Nh, sinh ngày 01/01/2017 cho chị Nguyễn Thị Tường V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Anh N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nợ nần:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 21/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm là: *(Thuận tình ly hôn)* là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* các đương sự phải chịu. Chị Nguyễn Thị Tường V thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Nguyễn Thị Tường V đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số AA/2010/0009268 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Tường V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Đắk La;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hường